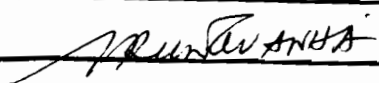


INTAKE FORM MẪU ĐƠN VỀ LÝ LỊCH

Hồ sơ bố cục
Re: Trung úy Hồ Kim Vọng

NAME (TÊN)	:	HA	KIM	VONG
DATE, PLACE OF BIRTH (NĂM, NƠI SINH ĐÈ)	:	04 Month (Thang)	01 Day (Ngày)	1944 Year (Năm)
SEX (NAM hay NỮ)	:	Male (Nam) : NAM Female (Nữ) :		
MARITAL STATUS (Tình trạng gia đình)	:	Single (Độc thân): Married (có lập gia đình):		
ADDRESS IN VIETNAM (Địa chỉ tại VN)	:	B316 CHỖNHỒ ² TẦNG NHƠN PHÚ THU ² ĐỨC T. P. HOCHIMINH		
POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không)	:	Yes (Có) No (Không)		
	:	If yes (Nếu Có): From (Từ): June/1975 To (Đến): Jan/1985		
PLACE OF RE-EDUCATION: CAMP (TRẠI TÙ)	:	TRẢNG LỚN, ĐỒNG BẮNG, TRẢNG TẢO (TÂY NINH); XUYỀN HƯỚC (ĐỒNG NAI)		
PROFESSION (Nghề Nghiệp)	:	TRUNG ÚY QĐ/VNCH		
EDUCATION IN U.S. (DU HỌC TẠI MỸ)	:	Willow Glen High School (San Jose, CA 1961); Defense Language Institute (Texas 1970)		
VN ARMY (Quân đội VN)	:	Rank (Cấp Bậc): TRUNG ÚY		
VN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN)	:	Position (Chức Vụ): ^{Chủ Sĩ Phụng Xâm Sát/Trung Tâm} Điện Toán Phẫu Thuật ⁷³⁻⁷⁵ Date (Năm):		
APPLICATION FOR O.D.P.	:	Yes (Có): IV Number (số hồ sơ): No (Không)		
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo)	:	03		
NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân tháp tùng)	:	Xin ghi ở trang 2		
MAILING ADDRESS IN VN: (Địa chỉ liên lạc tại VN)	:	B316 CHỖNHỒ ² TẦNG NHƠN PHÚ THU ² ĐỨC T. P. HOCHIMINH		
NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên, Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo Trờ)	:	TRUNG VAN HA		
U.S. CITIZEN	:	(Có quốc tịch Hoa Kỳ): No (Không):		
RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN)	:	Anh ruột		
NAME AND SIGNATURE: ADDRESS OF INFORMANT (Tên, Địa chỉ, Chữ Ký, ĐT của người điền đơn này)	:	TRUNG VAN HA 		
DATE:	:	05/22/85		

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): HA KIM VONG
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
TRẦN THỊ BÌ BÌ	1951	Wife
HA KIM VI	11/20/73	Son
HA VI VAN	11/03/75	Daughter

ADDITIONAL INFORMATION:



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-998-7850

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
TRẦN KIM DUNG
NGUYỄN XUÂN LAN
TRẦN NGỌC DUNG
NGUYỄN QUỲNH GIAO
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHI
DƯƠNG MỸ LINH SOLAND
MRS. LÊ VĂN HÙNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG,
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
Vice-President
TRẦN NGỌC DUNG,
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN,
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUỲNH KIM CHI
Deputy Treasurer

*bản tin
số 7 - Thư cara
mười D ODP*

RECEIVED
MAY 28 1985

Mẫu Đơn Xin Gia-Nhập

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
8888888888

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam hoạt động bất vụ lợi, chuẩn tuyền xã hội và nhân đạo nhằm mục đích yêu trợ cho việc trả tự do cho tù nhân chính trị Việt Nam và đoàn tụ gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây:

Họ và Tên: HA, TRUNG VAN
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (nhà) _____
Tên thân nhân trong danh sách tù nhân chính trị của Hội:
HA LINH DANH, HA KIM UNG
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niên lệ: \$ 12.00 (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: \$ 20.00 (tùy ý)

Thủ tục, ngân phiếu xin gói về:

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam
P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TRUNG VAN HA
XUANCHI PHAM
6737 STANFORD WAY
WHITTIER, CA 90601

119

May 22 1985 164/1220

PAY TO THE ORDER OF Families of Vietnamese Political Prisoners Association \$ 32.00

Thirty two and 00/100

DOLLARS

SECURITY PACIFIC NATIONAL BANK
Whittier Office #0060
12826 E. Philadelphia St., Whittier, CA 90601

FOR Association fee

Kim Dung

Name: HA KIM VONG.

Date of birth: April 1st, 1944.

Place of birth: My Cam village, Travinh province, South Vietnam.

Father's name: HA KIM THOI.

Mother's name: NGUYEN THI TUNG.

Family status: Married, 2 children.

Closest relatives in U.S.A:

1. HA VAN TRUNG,
2. HA ANH TUAN,

EDUCATIONAL AND PROFESSIONAL HISTORY

- 1957-61: - Attended NGUYEN BA TONG High School (Saigon) and Khai Minh English School (Saigon).
- 1961-62: - Selected as a foreign exchange student to go to U.S.A;
- attended Willow Glen High School in San Jose, California for school year 1961-62 (Grade 12);
- conducted a Judo class at Willow Glen High School.
- 1962-67: - Employed by NHATRANG USAID/Safety Division as an Administrative Assistant.
- 1967-68: - Attended RVN Reserved Officer Training Academy, Thu Duc. Graduated as an Aspirant (Training class 26/1968).
- 1968-69: - Served at the RVN Armed Forces Language School (Saigon) as an English Language instructor, teaching English to military personnel preparing to go to U.S.A.
- Obtained the black belt 1st degree from the Vietnam Judo Federation (Saigon).
- 1969-70: - Attended the "English Instructor" Training Course at the Defense Language Institute, Texas, U.S.A (Oct 69 to April 70).
- Obtained the "Computer Programming" diploma from La Salle University, Chicago, U.S.A (Corresponding course).
- Obtained the English Proficiency Certificate from Michigan University.
- Promoted to 2nd Lieutenant.
- 1970-72: - Served at the RVN Armed Forces Language School (Saigon) as a language Training Inspector/Evaluator.
- Obtained the "Automatic Data Processing Systems Analyst Course" diploma from the US Adjutant General School, USA (correspondence course).
- Founder and Chief instructor of the Judo Class of the RVN Armed Forces Language School.
- Promoted to 1st Lieutenant.
- 1972-73: - On TDY at the Joint General Chief of Staffs/Training Directorate General, RVN Armed Forces Hqs. Served as Chief Translator/Interpreter for Special Training Courses for the Malaysian Police Field Force personnel in Ipoh, Malaysia (from Oct 1972 to Jan 1973).
- 1973-75: - Transferred to the Prime Minister office/Computer Center. Served as Chief of the Computer Control office (April 1973).
- Attended the "Special training course" for high ranking government officials (the Administrative Revolutionary Training Course in Vung Tau, Vietnam, Sept 1973).
- Attended the Computer Systems Analysis Course at the office of the Prime Minister/Computer Center (Saigon 1974).
- 1975-84: - From April 30, 1975, after Saigon was overrun by the VC, I was kept in several Concentration Camps until Jan 16, 1978, released from Trang Tao Camp, and arrested again on Sept 1, 1978 and deported to Xuyen Moc Hard Labor Camp, Dong Nai

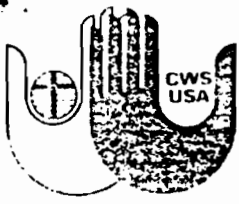
province, South Vietnam.
1985 to date: - Released from Xuyen Moc Hard Labor Camp on Jan 11, 85,
unemployed and lived as an ex-prisoner under the probational
conditions.

CLUBS AND ORGANIZATIONS

- Member of the American Field Service Organization in New York, U.S.A.
- Member of the Willow Glen Lions Club in San Jose, California, U.S.A.
- Member of the Vietnam Judo Federation, Saigon, Vietnam.
- Honorary citizen of San Jose, California, U.S.A.
- Honorary citizen of Texas, U.S.A.

DECORATIONS

- RVN Armed Forces Medal of Conduct.
- RVN Armed Forces Medal for Military Campaign.
- RVN Armed Forces Medal of Military Services.
- The United States Military Medal of Commendation.



NATIONAL COUNCIL OF THE CHURCHES OF CHRIST IN THE UNITED STATES OF AMERICA

Church World Service

475 RIVERSIDE DRIVE, NEW YORK, N.Y. 10115

Paul F. McCleary, Executive Director

IMMIGRATION & REFUGEE PROGRAM

DATE: May 14, 1985

Dale S. de Haan
Director

RE: HA, KIM VONG

Sponsorship Information
870-3302

CWS Case # 130709

Arrival Information
870-3362 Ha Van Trung

Social Services
870-2161 Whittier, CA 90601

Travel Loans
870-3361

Public Information
870-3153

Dear Ha Van Trung,

Thank you for the Application for Family Reunification on behalf of your family in Vietnam.

We have now shared this form with the Orderly Departure Program office in Bangkok. Should your family secure exit permits, please be in touch with us again.

Enclosed is a copy of the Orderly Departure Program Guidelines for your reference.

Sincerely yours,

(Mrs.) Barbara Williams
Immigration & Refugee Program

BW:mn
Encl.

PHIẾU KIỂM SOÁT

- Họ và tên Hà Kim Vong

- ☒ Card
- ☒ Thờ, bổ túc, cảm ơn
- ☐ Giấy ra trại
- ☐ Cấp bằng, huy chương
- ☐ Hồ sơ đầy đủ (Thờ đủ hồ sơ)
- ☒ Computer

- Các thứ khác :

- ☐ Mẫu D
- ☐ ODP list
- ☐ Labels
- ☐ Folder
- ☐ Hồ sơ cần xerox
- ☐ Hồ sơ đã chuyển ODP

Ngày _____

HA, TRUNG VAN

Whittier, CA 90601



MRS KHUC MINH THU

5555 Columbia Pike Suted

ARLINGTON VA 22204

PO Box 5435

Arl, VA 22205

Whittier Feb 22, 1985

Kính gửi: Bà KHUÊ MINH THO
5555 Columbia Pike Suite
ARLINGTON VA 22204

Số 3/1/85
Thư + card

RE
MAR 01 1985

Thưa Bà,

Tôi tên là Hà Văn Trung, hiện cư ngụ tại
Whittier, CA 90601, điện thoại số

Tôi có 2 người em trai một tên là Hà Kim Danh và
Hà Kim Vang, trước hết từng theo Cải tạo ở Việt Nam, nay
mới vừa được thả ra theo như phong ảnh cái Giấy Ra Trại
định Kém.

Theo sự dẫn dắt của các em tôi, tôi xin thông báo và liên
lạc với Bà để kính nhờ Bà giúp đỡ chỉ dẫn thủ tục
lập hồ sơ và làm các thủ tục cần thiết để cho gia đình
hai em tôi được sang Mỹ thăm họp gia đình với chúng tôi
theo chương trình "Những người vừa được thả ra khỏi trại".

Trước 1975, tôi ở Saigon làm công chức với kỹ thuật chuyên
môn là Kỹ Sư Điện Địa, phục vụ tại Tổng Nha Điện Địa / Bộ Canh
Nông với chức vụ Giám Đốc Nha Canh Cách Điện Địa trong những
năm có chương trình Người Công Cờ Rừng. Gia đình tôi gồm 2
vợ chồng và 4 đứa con mới sang Mỹ định cư năm 1980,
hiện tôi đang làm Computer Programmer tại trường RIO HENDO
COMMUNITY COLLEGE.

Tôi rất mừng được tin tốt âm cuối Bà đề biết nhiều
giữ tôi cần phải làm, và mong mỗi ngày với sự giúp đỡ của Bà
những sum họp gia đình của các anh em chúng tôi sẽ có ngày
thành tựu. Ông của Bà chúng tôi sẽ không bao giờ quên và
tin rằng sẽ có ngày đến đây được phồn vinh.

Nay Kính

Trần Văn Anh

1. 2000 年 1 月 1 日以前
 2. 2000 年 1 月 1 日以后
 3. 2000 年 1 月 1 日以前
 4. 2000 年 1 月 1 日以后

SISLD

Trung tá ~~ĐINH~~ CÔNG THƯỜNG

Giám thị

5/16

Thủ Đức 22-1-85 dl (mùng 2 Tết
Ât Sửu)

Anh chị kính mến,

Năm nay em và anh Dạng được ăn Tết cùng gia đình tại Thủ Đức.
Khả năng về đây rồi. Em có ít hàng gửi thăm anh chị và cái cháu.

Sau dịp nhớ anh chị, báo và liên lạc với chị.

Kính chúc MINH THẠ O' SỞ

, Arlington, VA

22204, USA, cho chị biết, đồng thời nhờ chị giúp đỡ chị về lớp
thủ tục cho tôi em được sum họp gia đình (theo chương trình
"Những người nữ được thả ra khỏi trại")

Kính anh chị,



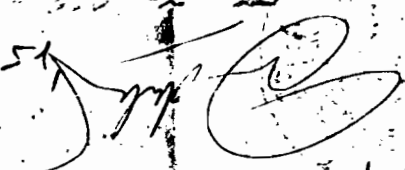
TB

Hà Kim Uông, Sq 64/426691

- Trung úy Giảng viên Anh Ngữ, Trường Sĩ Quan Dự Bị - KDC 3095
- Chủ tịch Phòng Kiểm soát Sĩ Quan Xuất Nhập, Trung tâm Điện Toán
Phục vụ Trẻ. (OPM/CC)

Sau đây là tên tuổi của gia đình để anh chị có thể liên lạc
cái hồ sơ cần thiết.

1. Hà Kim Uông, Sinh ~~20-11-1973~~ 20-11-1973, Saigon
2. Hà Uyển, Sinh 3-11-1975, Saigon
3. Trần Thị Bì Bì, Sinh 1951, Saigon.


CHỖ ĐÓNG
THỦ ĐỨC
Ngày 1, tháng 1 năm 1985
THỦ ĐỨC